

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
XÂY DỰNG HÒA BÌNH
CONSTRUCTION GROUP JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 15/2026/NQ-HĐQT.HBC

TP.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2026
HCMC, July 31st, 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG HÒA BÌNH
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
HOA BINH CONSTRUCTION GROUP JOINT STOCK COMPANY
(V/v: thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ)
(Re: Approval of the implementation of the share issuance plan for debt-to-equity swap)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Pursuant to Law No. 59/2020/QH14 dated June 17th, 2020 on Enterprises, as amended and supplemented;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26th, 2019, as amended and supplemented;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, as amended and supplemented by Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11st, 2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình;
Pursuant to the Charter of Hoa Binh Construction Group Joint Stock Company;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/NQ-ĐHCD.HBC ngày 26/06/2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình;
Pursuant to the Resolution of Annual General Meeting of Shareholders of Hoa Binh Construction Group Joint Stock Company No. 01/2026/NQ-ĐHCD.HBC dated June 26th, 2026;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 16/BB-HĐQT.HBC ngày 31/7/2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
Pursuant to the Minutes of the Board of Directors Meeting of Hoa Binh Construction Group Joint Stock Company No. 16/2026/BBH-HĐQT.HBC dated July 31st, 2026.

QUYẾT NGHỊ
RESOLVED THAT:

Điều 1/ Article 1:

Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, với các nội dung như sau:

Approval of the implementation of the share issuance plan for debt-to-equity swap as approved by the General Meeting of Shareholders, with the following contents:

STT No.	Khoản mục Item	Nội dung Content
1.	Tổ chức phát hành <i>Issuing Organization</i>	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình (HBCG) <i>Hoa Binh Construction Group Joint Stock Company (HBCG)</i>
2.	Tên cổ phiếu <i>Name of Shares</i>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình <i>Shares of Hoa Binh Construction Group Joint Stock Company</i>
3.	Loại cổ phiếu <i>Type of Shares</i>	Cổ phiếu phổ thông <i>Ordinary shares</i>
4.	Mệnh giá cổ phiếu <i>Par Value</i>	10.000 đồng/cổ phiếu <i>VND 10,000 per share</i>
5.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành <i>Outstanding Shares</i>	347.213.270 cổ phiếu <i>347,213,270 shares</i>
6.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để hoán đổi nợ <i>Number of Shares to be Issued for Debt-to-Equity Swap</i>	51.419.246 cổ phiếu <i>51,419,246 shares</i>
7.	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành để hoán đổi nợ (theo mệnh giá) <i>Total Par Value of Shares to be Issued for Debt-to-Equity Swap</i>	514.192.460.000 đồng <i>VND 514,192,460,000</i>
8.	Tổng giá trị khoản nợ được hoán đổi <i>Total Value of Debt to be Swapped</i>	514.192.460.000 đồng <i>VND 514,192,460,000</i>
9.	Giá phát hành <i>Issue Price</i>	10.000 đồng/cổ phiếu <i>VND 10,000 per share</i>
10.	Tỷ lệ hoán đổi <i>Debt-to-Equity Swap Ratio</i>	1:10.000 Có nghĩa là, cứ mỗi 01 cổ phiếu phát hành thêm sẽ hoán đổi 10.000 đồng

		của khoản nợ <i>1:10,000</i> <i>This means that each (01) newly issued share shall be exchanged for VND 10,000 of outstanding debt.</i>
11.	Phương pháp xác định tỷ lệ hoán đổi <i>Basis for Determining the Debt-to-Equity Swap Ratio</i>	- Giá trị sổ sách của cổ phiếu HBC theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 là: 5.638 đồng/cổ phiếu; - Giá trị sổ sách của cổ phiếu HBC theo Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2025 là: 9.624 đồng/cổ phiếu; - Giá tham chiếu bình quân 30 (ba mươi) phiên giao dịch gần nhất trên Sở GDCK Hà Nội (Upcom - HNX), từ ngày 20/04/2026 đến ngày 03/06/2026 là: 5.037 đồng/cổ phiếu. Trên cơ sở xem xét các phương thức về giá trị cổ phiếu, theo nhu cầu hoán đổi nợ đã được đàm phán giữa của Công ty và các chủ nợ, ĐHĐCĐ thống nhất mức giá phát hành cổ phiếu là 10.000 đồng, để xác định tỷ lệ hoán đổi nợ tương ứng là 1:10.000 (<i>Giá trị sổ sách và giá tham chiếu bình quân trên đây đã được làm tròn</i>) - <i>The book value per HBC share according to the audited consolidated financial statements for 2025 is VND 5,638/share;</i> - <i>The book value per HBC share according to the audited separate financial statements for 2025 is VND 9,624/share;</i> - <i>The average reference price over the most recent thirty (30) trading sessions on the Hanoi Stock Exchange (UPCoM – HNX), from 20 April 2026 to 03 June 2026, is VND</i>

		5,037/share. <i>Based on the above valuation methods, taking into account the debt-to-equity swap arrangements negotiated between the Company and its creditors, the General Meeting of Shareholders approved an issue price of VND 10,000 per share, corresponding to a debt-to-equity swap ratio of 1:10,000. (The book values and the average reference price above have been rounded.)</i>
12.	Đối tượng phát hành <i>Offerees</i>	Là các chủ nợ mà Công ty đã thực hiện đàm phán và có Thỏa thuận bằng văn bản về hoán đổi nợ với Công ty, bao gồm: nhà cung cấp, nhà thầu phụ, nhà sản xuất của Công ty (theo Danh sách chủ nợ đã được ĐHĐCĐ thông qua) <i>Creditors that have negotiated and entered into written debt-to-equity swap agreements with the Company, including the Company's suppliers, subcontractors and manufacturers, as listed in the List of Creditors approved by the General Meeting of Shareholders.</i>
13.	Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi thực hiện hoán đổi <i>Treatment of Fractional Shares Arising from Rounding</i>	Không có (do các khoản nợ cần hoán đổi đã được làm tròn đến hàng đơn vị theo tỷ lệ hoán đổi) <i>None, as the debts subject to the debt-to-equity swap have been rounded to whole-number amounts in accordance with the approved swap ratio.</i>
14.	Thời gian triển khai dự kiến <i>Expected Implementation Period</i>	Từ Quý 3 năm 2026 (hoặc sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước) <i>From the third quarter of 2026, or upon obtaining approval from the State Securities Commission of Vietnam.</i>

15.	Các nội dung khác <i>The other content</i>	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua <i>In accordance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders.</i>
-----	---	--

Điều 2/ Article 2:

Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) khi phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ, cụ thể như sau:

Approval of the plan to ensure compliance with the foreign ownership limit in connection with the share issuance for debt-to-equity swap, as follows:

STT	Khoản mục	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Ghi chú
No.	Item	Number of Shares	Ratio	Remarks
1	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của HBCG <i>Total outstanding shares of HBCG</i>	347.213.270 347,213,270		
2	Số cổ phiếu, tỷ lệ SHNN tối đa tại HBCG <i>Maximum Foreign Ownership Limit of HBCG (Number of Shares and Percentage)</i>	173.606.635 173,606,635	50%	
3	Số cổ phiếu, tỷ lệ SHNN hiện tại của HBCG (theo ngày hiệu lực 30/07/2026 do VSDC công bố) <i>Current Foreign Ownership of HBCG (Number of Shares and Percentage) (as of the effective date of 30 July 2026, as announced by VSDC)</i>	31.287.593 31,287,593	9,01% 9.01%	
4	Số cổ phiếu, tỷ lệ phát hành của HBCG <i>Shares to be Issued (Number of Shares and Percentage)</i>	51.419.246 51,419,246	14,81% 14.81%	
5	Số cổ phiếu, tỷ lệ phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài tối đa của HBCG <i>Maximum Shares to be Issued to Foreign Investors</i>	25.709.623 25,709,623	7,40% 7.40%	(5) = (4) *50%
6	Số cổ phiếu, tỷ lệ phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài thực tế của HBCG <i>Actual number of shares to be issued to foreign investors</i>	600.000 600,000	0,17% 0.17%	
7	Tổng số cổ phiếu của HBCG sau khi phát hành (dự kiến tối đa) <i>Total outstanding shares of HBCG after the issuance (expected maximum)</i>	398.632.516 398,632,516		(7) = (1) + (4)

8	Số cổ phiếu, tỷ lệ SHNN tối đa của HBCG sau khi phát hành (dự kiến tối đa) <i>Maximum foreign ownership limit of HBC after the issuance (expected maximum)</i>	199.319.258 199,319,258	50%	(8) = (7) *50%
9	- Số cổ phiếu nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ sau khi phát hành (dự kiến) <i>Expected Number of Shares to be Held by Foreign Investors after the Issuance;</i> - Tỷ lệ SHNN so với Tổng số cổ phiếu của HBCG sau khi phát hành (dự kiến) <i>Expected Foreign Ownership Ratio to the Total Outstanding Shares of HBCG after the Issuance</i>	31.887.593 31,887,593	8,00% 8.00%	- Cổ phiếu/ Number of Shares (9) = (3) + (6) - Tỷ lệ/ Ownership Ratio = (9) / (7)

HBCG sẽ tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định và thực hiện các thủ tục cần thiết (nếu có) khi phát hành cổ phiếu để hoán đổi, đảm bảo không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định. Theo đó, trong trường hợp số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, Công ty sẽ thực hiện việc chốt/khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tạm thời trong thời gian thực hiện phương án phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ.

HBCG shall comply with the applicable foreign ownership limit and carry out all necessary procedures (if any) in connection with the share issuance for debt-to-equity swap to ensure that the foreign ownership ratio does not exceed the maximum foreign ownership limit prescribed by law. Accordingly, if the proposed share issuance would result in the foreign ownership ratio exceeding such maximum limit, the Company shall temporarily close the foreign ownership room during the implementation of the share issuance plan for debt-to-equity swap.

Điều 3/ Article 3:

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT trong phạm vi phương án đã được phê duyệt, được quyền:
Authorize the Chairman of the Board of Directors, within the scope of the approved issuance plan, to:

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện hồ sơ đăng ký phát hành và báo cáo kết quả phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Đăng ký bổ sung tại VSDC và thay đổi đăng ký giao dịch Upcom tại HNX sau khi hoàn tất việc phát hành;

Direct the Executive Management to prepare and implement the application dossier for the share issuance, submit the report on the issuance results to the State Securities Commission of Vietnam, complete the additional securities registration procedures with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), and carry out the procedures for amending the UPCoM trading registration with the Hanoi Stock Exchange (HNX) upon completion of the issuance;

- Thực hiện các thủ tục về thay đổi đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi và ban hành Điều lệ

phù hợp với vốn điều lệ mới của Công ty sau khi hoàn tất phát hành;

Carry out the procedures for amendment of the enterprise registration, and amend and promulgate the Company's Charter to reflect the Company's new charter capital upon completion of the issuance;

- Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ, phù hợp với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Decide on other matters relating to the share issuance for debt-to-equity swap in accordance with the issuance plan approved by the General Meeting of Shareholders, the Company's Charter, and applicable laws.

Điều 4/ Article 4:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

This Resolution shall take effect from the date of its signing. The Board of Directors, the Board of Management, and the relevant departments shall be responsible for implementing this Resolution.

Nơi nhận/Attn:

- Như Điều 4/As Article 4;
- Lưu Văn phòng HĐQT/Archive BOD Office.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of the Board of Directors

CHỦ TỊCH
Chairman



LÊ VIẾT HẢI



Phụ lục 01 - DANH SÁCH CHỦ NỢ ĐƯỢC HOÁN ĐỔI

(được đính kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/2026/NQ-HĐQT.HBC ngày 31/7/2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình)

ĐVT: đồng; cổ phiếu

STT	Tên Chủ nợ (*)	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Loại hình nhà đầu tư (**)	Giá trị khoản nợ phải trả (***)	Giá trị khoản nợ phải trả dự kiến được hoán đổi	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối để hoán đổi nợ	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt phát hành (%) (****)	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY XÂY DỰNG MATEC	0310341578	Nhà đầu tư trong nước	92.175.161.224	92.175.000.000	2.247.376	9.217.500	2,87%	Nhà cho thuê thiết bị xây dựng
2	CÔNG TY CỔ PHẦN BEST QUALITY CONSTRUCTION	0301453003	Nhà đầu tư trong nước	32.786.355.404	32.786.000.000		3.278.600	0,82%	Nhà cung cấp và thi công cophu
3	CÔNG TY CỔ PHẦN INTERHOUSE LA	1101847940	Nhà đầu tư trong nước	23.504.292.464	23.504.000.000		2.350.400	0,59%	Nhà thầu thi công nội thất (tủ bếp, cửa)
4	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG LG-CONS	2500641904	Nhà đầu tư trong nước	21.139.297.523	9.966.000.000		996.600	0,25%	Nhà thầu phụ thi công thô và hoàn thiện
5	CÔNG TY CP XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI SAO BẮC	0101578615	Nhà đầu tư trong nước	9.821.094.951	9.821.000.000		982.100	0,25%	Nhà thầu thi công hệ thống PCCC
6	CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRÍ NỘI THẤT SEN	0305636015	Nhà đầu tư trong nước	8.664.209.813	8.664.000.000		866.400	0,22%	Nhà thầu thi công ID
7	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM MINH	0103471508	Nhà đầu tư trong nước	8.063.684.287	8.063.000.000		806.300	0,20%	Nhà cho thuê thiết bị xây dựng

18



8	CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRƯỜNG PHÚ	0313233242	Nhà đầu tư trong nước	8.080.312.708	6.866.000.000		686.600	0,17%	Nhà thầu thi công kết cấu thép kèo nhẹ lợp ngói
9	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TRANG TRÍ NỘI THẤT QUỐC TẾ PHÚC KHANG	0309758286	Nhà đầu tư trong nước	9.593.039.544	3.363.000.000		336.300	0,08%	Nhà thầu thi công trần thạch cao và sơn nước
10	CÔNG TY TNHH TƯỜNG VĨNH PHÁT	0306237937	Nhà đầu tư trong nước	8.230.396.851	5.966.000.000	60.000	596.600	0,16%	Nhà thầu thi công trần thạch cao
11	CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG	3700748131	Nhà đầu tư trong nước	6.574.568.628	5.205.000.000		520.500	0,13%	Nhà thầu thi công cửa gỗ
12	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG MỸ PHÚ GIA	0310091494	Nhà đầu tư trong nước	10.121.404.193	5.155.000.000		515.500	0,13%	Nhà thầu thi công Cơ khí
13	CÔNG TY TNHH TM VÀ DV VẬN TẢI HẢI ANH	0104076885	Nhà đầu tư trong nước	5.019.298.701	5.019.000.000		501.900	0,13%	Nhà cung cấp Xi măng
14	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHƯƠNG NAM 135	5700513101	Nhà đầu tư trong nước	9.117.008.477	5.000.000.000		500.000	0,12%	Nhà cung cấp Bê tông
15	CÔNG TY CP THÉP VÀ VẬT TƯ XÂY DỰNG	0101967587	Nhà đầu tư trong nước	82.950.861.979	5.000.000.000	1.500.000	500.000	0,50%	Nhà cung cấp Thép xây dựng
16	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI BÌNH TÂM BROTHERS	0314822240	Nhà đầu tư trong nước	5.694.138.349	4.661.500.000		466.150	0,12%	Nhà thầu thi công Cơ khí
17	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HƯNG OANH	0108888849	Nhà đầu tư trong nước	8.555.000.346	4.524.000.000		452.400	0,11%	Nhà thầu phụ thi công kết cấu
18	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC HIẾU CHUNG	0900674153	Nhà đầu tư trong nước	8.152.137.049	4.093.000.000		409.300	0,10%	Nhà thầu thi công Cơ khí
19	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ PHÚ TRUNG	0103945719	Nhà đầu tư trong nước	5.562.016.371	3.966.000.000		396.600	0,10%	Nhà thầu thi công Cơ khí
20	CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG TUẤN KIẾT	0106176902	Nhà đầu tư trong nước	5.695.226.092	3.916.370.000		391.637	0,10%	Nhà thầu thi công Hạ tầng

Handwritten signature



21	CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN THIỆN SAO VIỆT	0101881555	Nhà đầu tư trong nước	3.881.176.303	3.868.000.000		386.800	0,10%	Nhà thầu thi công trần thạch cao
22	CÔNG TY TNHH GYPCO	0106312665	Nhà đầu tư trong nước	4.470.342.129	2.267.000.000	37.000	226.700	0,07%	Nhà thầu thi công trần thạch cao
23	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG TPP VIỆT NAM	0107340457	Nhà đầu tư trong nước	3.605.752.357	3.571.000.000		357.100	0,09%	Nhà thầu thi công chống thấm
24	CÔNG TY TNHH MTV LỘC GIA VĨNH PHÚC	2500554017	Nhà đầu tư trong nước	5.282.331.058	3.516.000.000		351.600	0,09%	Nhà thầu phụ thi công thô và hoàn thiện
25	CÔNG TY TNHH TRANG TRÍ NỘI THẤT VÀ QUẢNG CÁO SÀI GÒN DAD	0400356441	Nhà đầu tư trong nước	7.081.902.089	3.500.000.000		350.000	0,09%	Nhà thầu thi công nhôm kính
26	CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CƯỜNG THỊNH PHÁT	3702742093	Nhà đầu tư trong nước	6.143.912.839	3.461.000.000	192.824	346.100	0,13%	Nhà thầu thi công xây trát hoàn thiện
27	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG E&C THUẬN VĂN	0315667100	Nhà đầu tư trong nước	3.396.828.660	3.396.820.000		339.682	0,08%	Nhà thầu thi công xây trát hoàn thiện
28	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG PHAN HÙNG	0313523110	Nhà đầu tư trong nước	3.919.302.945	3.163.000.000		316.300	0,08%	Nhà thầu thi công xây trát hoàn thiện
29	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI THÀNH NAM	0106186971	Nhà đầu tư trong nước	7.414.689.916	3.300.000.000	250.000	330.000	0,14%	Nhà thầu phụ thi công thô và hoàn thiện
30	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN NƯỚC PHÚC HẠ	0900236537	Nhà đầu tư trong nước	3.243.148.801	3.243.000.000		324.300	0,08%	Nhà cung cấp vật tư ngành nước (ống nước DEKKO..)
31	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TIẾN TRƯỜNG	5701777202	Nhà đầu tư trong nước	3.168.985.460	3.168.000.000		316.800	0,08%	Nhà vận chuyển vật tư. máy móc thiết bị thi công
32	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI ĐỨC THÁI SƠN	0305020177	Nhà đầu tư trong nước	10.746.178.811	3.151.000.000		315.100	0,08%	Nhà cho thuê Thiết Bị Xây dựng

Handwritten signature



33	CÔNG TY TNHH THI CÔNG VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH AN BÌNH	2901980291	Nhà đầu tư trong nước	3.453.644.140	3.148.000.000		314.800	0,08%	Nhà thầu thi công nhân công kết cấu
34	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT BÁCH VIỆT	3002035194	Nhà đầu tư trong nước	5.101.779.800	3.011.000.000		301.100	0,08%	Nhà thầu thi công Cơ điện
35	CÔNG TY TNHH HƯNG HIỆP PHÁT KIÊN GIANG	1702267895	Nhà đầu tư trong nước	7.919.291.850	3.000.000.000		300.000	0,07%	Nhà cung cấp cát, đá, xi măng, gạch xây
36	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG AN NGỌC	2802746501	Nhà đầu tư trong nước	5.205.054.830	3.000.000.000		300.000	0,07%	Nhà thầu thi công nhân công kết cấu
37	CÔNG TY TNHH THANH THÁI HÒA	3602268641	Nhà đầu tư trong nước	4.793.664.000	3.000.000.000		300.000	0,07%	Nhà cung cấp Ván ép
38	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ TỰ NHIÊN VNS	0102570746	Nhà đầu tư trong nước	4.552.378.936	3.000.000.000		300.000	0,07%	Nhà thầu thi công Ốp lát đá
39	CÔNG TY TNHH XD & DVTM T&T HOÀNG MAI	2901989255	Nhà đầu tư trong nước	3.858.334.242	2.980.000.000		298.000	0,07%	Nhà thầu thi công nhân công kết cấu
40	CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CẦU THÁP	0107565965	Nhà đầu tư trong nước	3.695.315.683	2.955.000.000		295.500	0,07%	Nhà cho thuê thiết bị xây dựng
41	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM	0314464002	Nhà đầu tư trong nước	3.008.282.113	2.000.000.000		200.000	0,05%	Nhà thầu thi công sơn nước
42	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT LÊ TRẦN	0301584084	Nhà đầu tư trong nước	2.758.830.803	2.758.830.000		275.883	0,07%	Nhà cung cấp trần thạch cao
43	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ HƯNG THỊNH	0311297730	Nhà đầu tư trong nước	2.733.026.551	2.733.000.000		273.300	0,07%	Nhà cung cấp Ngành nước
44	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NGỌC THU TNT	0107660707	Nhà đầu tư trong nước	3.397.440.902	2.668.000.000		266.800	0,07%	Nhà thầu thi công chống thấm
45	CÔNG TY HOÀNG ANH - (TNHH)	2300226763	Nhà đầu tư trong nước	2.648.277.100	2.535.000.000		253.500	0,06%	Nhà cung cấp vật tư phụ xây dựng
46	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG BÌNH AN	0314852686	Nhà đầu tư trong nước	3.883.329.989	2.512.000.000		251.200	0,06%	Nhà thầu thi công nhân công kết cấu

47	CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN DAPHACO	0302008774	Nhà đầu tư trong nước	2.483.396.520	2.483.000.000		248.300	0,06%	Nhà cung cấp dây cáp điện
48	CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG 4	0102793598	Nhà đầu tư trong nước	2.474.177.503	2.473.000.000		247.300	0,06%	Nhà thầu thi công Cơ điện
49	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CƠ ĐIỆN MINH PHÚC	0109760312	Nhà đầu tư trong nước	2.617.412.596	2.377.000.000		237.700	0,06%	Nhà thầu thi công Cơ điện
50	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT ĐIỆN HOÀNG TRANG	0301992365	Nhà đầu tư trong nước	2.275.153.035	2.275.000.000		227.500	0,06%	Nhà thầu thi công Cơ điện
51	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HOÀNG VÂN	0314623862	Nhà đầu tư trong nước	4.601.724.391	2.083.000.000		208.300	0,05%	Nhà thầu thi công trần thạch cao, sơn nước
52	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG PHÚ ĐỨC	0107760557	Nhà đầu tư trong nước	2.538.605.103	2.092.000.000		209.200	0,05%	Nhà thầu thi công Cơ điện
53	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG QUANG HẢI NAM	0304114979	Nhà đầu tư trong nước	3.347.682.684	2.087.000.000		208.700	0,05%	Nhà thầu thi công Hạ tầng
54	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI YTA VIỆT NAM	0108722561	Nhà đầu tư trong nước	2.198.435.751	2.085.000.000		208.500	0,05%	Nhà thầu thi công trần thạch cao
55	CÔNG TY TNHH MÁY VÀ THIẾT BỊ THIÊN VŨ NGÔ	0305602217	Nhà đầu tư trong nước	2.084.894.213	2.084.000.000		208.400	0,05%	Nhà cung cấp Máy móc thiết bị
56	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐỨC VIỆT	0101322677	Nhà đầu tư trong nước	2.197.040.229	2.077.000.000	240.000	207.700	0,11%	Nhà cung cấp gạch và thiết bị vệ sinh
57	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ ĐO ĐẠC TIẾN PHÁT	0314924718	Nhà đầu tư trong nước	2.063.970.334	1.978.000.000		197.800	0,05%	Nhà thầu thi công Trắc đạc
58	CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ SƠN TRẦN	0315343360	Nhà đầu tư trong nước	2.051.306.619	2.042.000.000		204.200	0,05%	Nhà thầu thi công Cơ khí
59	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ANH ANH	0700654375	Nhà đầu tư trong nước	2.229.318.200	2.024.000.000		202.400	0,05%	Nhà thầu thi công Cơ khí

Handwritten signature



60	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TRÚC LÂM	0108443705	Nhà đầu tư trong nước	3.162.459.360	2.000.000.000		200.000	0,05%	Nhà cung cấp vật tư phụ xây dựng
61	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THIẾT KẾ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC TÀI	0316810931	Nhà đầu tư trong nước	2.013.247.854	2.000.000.000		200.000	0,05%	Nhà thầu phụ thi công hoàn thiện
62	CÔNG TY TNHH AP DEVELOPMENT	0317305402	Nhà đầu tư trong nước	1.951.505.333	1.930.000.000		193.000	0,05%	Nhà thầu phụ thi công thô và hoàn thiện
63	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NHÃN GIA	0316884838	Nhà đầu tư trong nước	2.821.035.442	1.929.000.000		192.900	0,05%	Nhà thầu phụ thi công thô
64	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN VINH PHÁT	0315569022	Nhà đầu tư trong nước	5.400.722.242	1.885.000.000		188.500	0,05%	Nhà thầu cung cấp và thi công trần thạch cao
65	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VĨ TÍN	0310207734	Nhà đầu tư trong nước	2.402.488.719	1.482.340.000	21.776	148.234	0,04%	Nhà thầu thi công chống thấm
66	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG KIM Ý	0316314235	Nhà đầu tư trong nước	2.281.544.747	1.858.000.000		185.800	0,05%	Nhà thầu thi công sơn nước
67	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VỮNG TIN	0312071704	Nhà đầu tư trong nước	2.027.439.907	1.838.000.000		183.800	0,05%	Nhà thầu phụ thi công thô và hoàn thiện
68	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HDP	0105367044	Nhà đầu tư trong nước	5.016.381.067	1.866.490.000		186.649	0,05%	Nhà cung cấp Bơm bê tông
69	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐÁ HÒA CƯƠNG HOÀNG MỸ	0303875339	Nhà đầu tư trong nước	1.749.177.281	1.724.470.000		172.447	0,04%	Nhà thầu thi công Ốp lát đá
70	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TMC	0107463875	Nhà đầu tư trong nước	4.586.771.351	3.650.900.000		365.090	0,09%	Nhà thầu thi công chống thấm
71	CÔNG TY TNHH TIẾN AN	0103415165	Nhà đầu tư trong nước	2.060.420.850	1.664.000.000		166.400	0,04%	Nhà thầu thi công gói nhôm kính
72	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CHỐNG THẤM THÀNH HIỆU	0314664241	Nhà đầu tư trong nước	1.648.110.351	1.648.000.000		164.800	0,04%	Nhà thầu thi công chống thấm

W



73	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ SLAND	0105046160	Nhà đầu tư trong nước	1.555.196.302	1.555.000.000		155.500	0,04%	Nhà thầu Thi công khoan cấy
74	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ANH PHÁT	0102699429	Nhà đầu tư trong nước	1.586.609.477	766.000.000	200.000	76.600	0,07%	Nhà thầu thi công trần thạch cao
75	CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VIỆT Ý	0306171355	Nhà đầu tư trong nước	3.532.532.530	1.500.000.000		150.000	0,04%	Nhà thầu thi công Ốp lát đá
76	CÔNG TY CP THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI ANH SƠN	0105661166	Nhà đầu tư trong nước	2.730.179.213	1.500.000.000		150.000	0,04%	Nhà cho thuê thiết bị xây dựng
77	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU VÀ XÂY DỰNG HOÀNG TÂM	0314619464	Nhà đầu tư trong nước	2.460.165.997	1.500.000.000		150.000	0,04%	Nhà thầu thi công cơ điện
78	CÔNG TY TNHH MTV KALAHAN	0313510591	Nhà đầu tư trong nước	1.688.046.196	1.500.000.000		150.000	0,04%	Nhà thầu thi công chống thấm
79	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CƠ ĐIỆN SƠN HÀ PHỐ	0315613176	Nhà đầu tư trong nước	1.237.831.730	1.237.000.000		123.700	0,03%	Nhà cung cấp Vật tư phụ MEP
80	CÔNG TY CP KẾT CẤU THÉP ATAD	1100641143	Nhà đầu tư trong nước	31.315.500.253	31.315.500.000		3.131.550	0,78%	Nhà thầu thi công Kết Cấu Thép nhà thép tiền chế
81	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN ĐỨC THỊNH PHÁT	0314621047	Nhà đầu tư trong nước	5.506.306.167	5.500.000.000		550.000	0,14%	Nhà thầu thi công cơ điện
82	Tên cũ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NGÔI SAO PHƯƠNG NAM Tên mới: CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN FIELD ASIA	0314518924	Nhà đầu tư trong nước	3.523.991.991	1.800.000.000		180.000	0,04%	Nhà thi công hệ thống Bãi đậu xe cơ khí + Barrie
83	CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG HỒ BƠI GIA HƯNG SÀI GÒN	0313419695	Nhà đầu tư trong nước	3.243.415.182	3.000.000.000		300.000	0,07%	Nhà thầu thi công hệ thống hồ bơi
84	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ	0107965716	Nhà đầu tư trong nước	1.439.797.380	1.439.000.000	74.000	143.900	0,05%	Nhà cung cấp vật tư phụ ngành xây dựng

Handwritten signature

	THƯƠNG MẠI NEWTECH								
85	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CỬA SACOM	0310727081	Nhà đầu tư trong nước	1.319.916.763	1.319.000.000		131.900	0,03%	Nhà thầu thi công Cửa nhôm kính
86	CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT ÚC	0303096639	Nhà đầu tư trong nước	1.291.849.649	1.000.000.000		100.000	0,02%	Nhà cung cấp keo dán gạch. hóa chất xây dựng
87	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI MMT	2901930477	Nhà đầu tư trong nước	16.522.050.821	4.262.000.000		426.200	0,11%	Nhà thầu nhân công thô và hoàn thiện
88	CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU THÉP ATAD ĐỒNG NAI	3603288619	Nhà đầu tư trong nước	8.763.510.194	8.483.970.000		848.397	0,21%	Nhà thầu thi công Kết Cấu Thép nhà thép tiền chế
89	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG HK VIỆT NAM	0106656472	Nhà đầu tư trong nước	2.328.850.625	2.006.000.000		200.600	0,05%	Nhà thầu thi công chống thấm
90	CÔNG TY TNHH HTXD BÌNH MINH	0108001496	Nhà đầu tư trong nước	4.798.159.981	853.000.000		85.300	0,02%	Nhà thầu thi công sơn nước
91	CÔNG TY CỔ PHẦN REICH	0101963127	Nhà đầu tư trong nước	4.334.357.775	4.334.350.000		433.435	0,11%	Nhà thầu thi công Cửa nhôm kính
92	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT JESCO HÒA BÌNH	0305486916	Tổ chức kinh tế có NĐTNN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	19.353.711.830	6.000.000.000	175.000	600.000	0,19%	Nhà thầu thi công cơ điện
93	CÔNG TY TNHH KIÊN GIANG CITY	0314729280	Nhà đầu tư trong nước	1.555.516.134	1.474.000.000		147.400	0,04%	Nhà thầu thi công sơn nước
94	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ XUẤT NHẬP KHẨU GIA HƯNG	0310894163	Nhà đầu tư trong nước	7.869.451.152	3.000.000.000		300.000	0,07%	Nhà thầu thi công hệ thống hồ bơi
95	CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ XÂY DỰNG SEAREFICO	0315937244	Nhà đầu tư trong nước	43.448.820.323	37.734.750.000		3.773.475	0,94%	Nhà thầu thi công cơ điện
96	CÔNG TY TNHH LƯỚI THÉP HÀN SONG HỢP LỰC	0303429782	Nhà đầu tư trong nước	9.326.885.392	5.000.000.000		500.000	0,12%	Nhà cung cấp vật tư xây dựng: kẽm buộc, que hàn...

97	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ANH PHÁT PHÚ QUỐC	1701896107	Nhà đầu tư trong nước	3.297.613.619	3.292.170.000		329.217	0,08%	Nhà thầu thi công đào đất
98	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG FULL SPACE	0401694877	Nhà đầu tư trong nước	2.175.343.947	2.000.000.000		200.000	0,05%	Nhà thầu thi công xây trát hoàn thiện
99	CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ THƯƠNG MẠI D&T	0314915872	Nhà đầu tư trong nước	2.298.690.584	565.000.000	207.000	56.500	0,07%	Nhà cung cấp vật tư phụ ngành xây dựng
TỔNG				747.651.430.150	514.192.460.000		51.419.246		

Ghi chú:

(*) Tên Chủ nợ (đầy đủ): Các chủ nợ không phải là người có liên quan đến người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của HBC. việc phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ không không vi phạm quy định về sở hữu chéo của Luật doanh nghiệp và không dẫn đến hoạt động tập trung kinh tế thuộc ngưỡng tập trung kinh tế phải thông báo.

(**) Loại hình nhà đầu tư: Chủ nợ là Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước.

(***) Giá trị khoản nợ phải trả: là giá trị khoản nợ hiện hành được căn cứ theo BCTC kiểm toán riêng năm 2025 của Công ty.

(****) Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt phát hành: được tính trên giả thiết HBC phát hành thành công 51.419.246 cổ phiếu để hoán đổi nợ.

Appendix 01 - LIST OF CREDITORS SUBJECT TO DEBT SWAP
(attached to the Board of Directors Resolution No. 15/2026/NQ-HĐQT.HBC dated 31 July 2026 of Hoa Binh Construction Group Joint Stock Company)

Unit: VND; shares

No.	Creditor Name (*)	Business Registration Certificate No.	Investor Type (**)	Outstanding Payable Debt Amount (***)	Expected Payable Debt Amount to be Swapped	Number of Shares Held Prior to the Issuance	Expected Number of Shares to be Allocated for Debt Swap	Expected Ownership Ratio After the Issuance (%) (****)	Notes
1	MATEC CONSTRUCTION MACHINERY JOINT STOCK COMPANY	0310341578	Domestic investor	92,175,161,224	92,175,000,000	2,247,376	9,217,500	2.87%	Construction equipment rental provider
2	BEST QUALITY CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0301453003	Domestic investor	32,786,355,404	32,786,000,000		3,278,600	0.82%	Formwork supply and installation contractor
3	INTERHOUSE LA JOINT STOCK COMPANY	1101847940	Domestic investor	23,504,292,464	23,504,000,000		2,350,400	0.59%	Interior fit-out contractor (kitchen cabinets and doors)
4	LG CONS CONSTRUCTION INVESTMENT AND DEVELOPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	2500641904	Domestic investor	21,139,297,523	9,966,000,000		996,600	0.25%	Structural and finishing works subcontractor
5	SAO BAC CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY	0101578615	Domestic investor	9,821,094,951	9,821,000,000		982,100	0.25%	Fire protection system contractor
6	SEN INTERIOR DECORATION JOINT STOCK COMPANY	0305636015	Domestic investor	8,664,209,813	8,664,000,000		866,400	0.22%	Interior decoration (ID) contractor
7	KIM MINH PRODUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0103471508	Domestic investor	8,063,684,287	8,063,000,000		806,300	0.20%	Construction equipment rental provider
8	TRUONG PHU MECHANICAL CONSTRUCTION TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0313233242	Domestic investor	8,080,312,708	6,866,000,000		686,600	0.17%	Light-gauge steel roof truss and tile roofing contractor
9	PHUC KHANG INTERNATIONAL INTERIOR DECORATION TRADING CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	0309758286	Domestic investor	9,593,039,544	3,363,000,000		336,300	0.08%	Gypsum ceiling and painting contractor
10	TUONG VINH PHAT LIMITED LIABILITY COMPANY	0306237937	Domestic investor	8,230,396,851	5,966,000,000	60,000	596,600	0.16%	Gypsum ceiling contractor
11	AN CUONG WOOD WORKING JOINT STOCK COMPANY	3700748131	Domestic investor	6,574,568,628	5,205,000,000		520,500	0.13%	Wooden door installation contractor
12	MY PHU GIA CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0310091494	Domestic investor	10,121,404,193	5,155,000,000		515,500	0.13%	Metalwork contractor
13	HAI ANH TRANSPORT TRADING AND SERVICES LIMITED LIABILITY COMPANY	0104076885	Domestic investor	5,019,298,701	5,019,000,000		501,900	0.13%	Cement supplier
14	PHUONG NAM 135 CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	5700513101	Domestic investor	9,117,008,477	5,000,000,000		500,000	0.12%	Concrete supplier
15	STEEL AND CONSTRUCTION MATERIALS JOINT STOCK COMPANY	0101967587	Domestic investor	82,950,861,979	5,000,000,000	1,500,000	500,000	0.50%	Construction steel supplier
16	BINH TAM BROTHERS CONSTRUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY	0314822240	Domestic investor	5,694,138,349	4,661,500,000		466,150	0.12%	Metalwork contractor
17	HUNG OANH TRADING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0108888849	Domestic investor	8,555,000,346	4,524,000,000		452,400	0.11%	Structural works subcontractor
18	DUC HIEU CHUNG PRODUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0900674153	Domestic investor	8,152,137,049	4,093,000,000		409,300	0.10%	Metalwork contractor
19	PHU TRUNG MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY	0103945719	Domestic investor	5,562,016,371	3,966,000,000		396,600	0.10%	Metalwork contractor
20	TUAN KIET INFRASTRUCTURE JOINT STOCK COMPANY	0106176902	Domestic investor	5,695,226,092	3,916,370,000		391,637	0.10%	Infrastructure works contractor
21	SAO VIET FINISHING JOINT STOCK COMPANY	0101881555	Domestic investor	3,881,176,303	3,868,000,000		386,800	0.10%	Gypsum ceiling contractor
22	GYPCO LIMITED LIABILITY COMPANY	0106312665	Domestic investor	4,470,342,129	2,267,000,000	37,000	226,700	0.07%	Gypsum ceiling contractor
23	TPP VIETNAM CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0107340457	Domestic investor	3,605,752,357	3,571,000,000		357,100	0.09%	Waterproofing contractor
24	LOC GIA VINH PHUC ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY	2500554017	Domestic investor	5,282,331,058	3,516,000,000		351,600	0.09%	Structural and finishing works subcontractor
25	SAI GON DAD INTERIOR DECORATION AND ADVERTISING LIMITED LIABILITY COMPANY	0400356441	Domestic investor	7,081,902,089	3,500,000,000		350,000	0.09%	Aluminum and glazing contractor
26	CUONG THINH PHAT INVESTMENT AND CONSTRUCTION ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY	3702742093	Domestic investor	6,143,912,839	3,461,000,000	192,824	346,100	0.13%	Masonry, plastering and finishing works contractor
27	THUAN VAN E&C CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	0315667100	Domestic investor	3,396,828,660	3,396,820,000		339,682	0.08%	Masonry, plastering and finishing works contractor
28	PHAN HUNG CONSTRUCTION SERVICES TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0313523110	Domestic investor	3,919,302,945	3,163,000,000		316,300	0.08%	Masonry, plastering and finishing works contractor

29	THANH NAM TRADING DEVELOPMENT AND CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY	0106186971	Domestic investor	7,414,689,916	3,300,000,000	250,000	330,000	0.14%	Structural and finishing works subcontractor
30	PHUC HA WATER AND ELECTRICAL EQUIPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0900236537	Domestic investor	3,243,148,801	3,243,000,000		324,300	0.08%	Plumbing materials supplier (DEKKO pipes, etc.)
31	TIEN TRUONG TRANSPORT LIMITED LIABILITY COMPANY	5701777202	Domestic investor	3,168,985,460	3,168,000,000		316,800	0.08%	Transport provider for construction materials, machinery, and equipment
32	DUC THAI SON TRANSPORT LIMITED LIABILITY COMPANY	0305020177	Domestic investor	10,746,178,811	3,151,000,000		315,100	0.08%	Construction equipment rental provider
33	AN BINH CONSTRUCTION WORKS EXECUTION AND CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	2901980291	Domestic investor	3,453,644,140	3,148,000,000		314,800	0.08%	Structural labor contractor
34	BACH VIET TRADING SERVICES AND MANUFACTURING LIMITED LIABILITY COMPANY	3002035194	Domestic investor	5,101,779,800	3,011,000,000		301,100	0.08%	M&E works contractor
35	HUNG HIEP PHAT KIEN GIANG LIMITED LIABILITY COMPANY	1702267895	Domestic investor	7,919,291,850	3,000,000,000		300,000	0.07%	Sand, aggregate, cement and masonry brick supplier
36	AN NGOC CONSTRUCTION INVESTMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	2802746501	Domestic investor	5,205,054,830	3,000,000,000		300,000	0.07%	Structural labor contractor
37	THANH THAI HOA LIMITED LIABILITY COMPANY	3602268641	Domestic investor	4,793,664,000	3,000,000,000		300,000	0.07%	Plywood supplier
38	VNS NATURAL STONE JOINT STOCK COMPANY	0102570746	Domestic investor	4,552,378,936	3,000,000,000		300,000	0.07%	Stone cladding and paving contractor
39	T&T HOANG MAI CONSTRUCTION AND TRADING SERVICES LIMITED LIABILITY COMPANY	2901989255	Domestic investor	3,858,334,242	2,980,000,000		298,000	0.07%	Structural labor contractor
40	TOWER CRANE SOLUTIONS LIMITED LIABILITY COMPANY	0107565965	Domestic investor	3,695,315,683	2,955,000,000		295,500	0.07%	Construction equipment rental provider
41	DONG TAM CONSTRUCTION DEVELOPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0314464002	Domestic investor	3,008,282,113	2,000,000,000		200,000	0.05%	Water-based paint works contractor
42	LE TRAN PRODUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY	0301584084	Domestic investor	2,758,830,803	2,758,830,000		275,883	0.07%	Gypsum ceiling materials supplier
43	PHU HUNG THINH TRADING AND SERVICES LIMITED LIABILITY COMPANY	0311297730	Domestic investor	2,733,026,551	2,733,000,000		273,300	0.07%	Plumbing materials supplier
44	NGOC THU TNT CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0107660707	Domestic investor	3,397,440,902	2,668,000,000		266,800	0.07%	Waterproofing contractor
45	HOANG ANH COMPANY LIMITED	2300226763	Domestic investor	2,648,277,100	2,535,000,000		253,500	0.06%	Ancillary construction materials supplier
46	BINH AN CONSTRUCTION EXECUTION AND TRADING SERVICES LIMITED LIABILITY COMPANY	0314852686	Domestic investor	3,883,329,989	2,512,000,000		251,200	0.06%	Structural labor contractor
47	DAPHACO ELECTRIC WIRE AND CABLE JOINT STOCK COMPANY	0302008774	Domestic investor	2,483,396,520	2,483,000,000		248,300	0.06%	Electrical wire and cable supplier
48	ELECTRICAL AND WATER INSTALLATION AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY NO. 4	0102793598	Domestic investor	2,474,177,503	2,473,000,000		247,300	0.06%	M&E works contractor
49	MINH PHUC CONSTRUCTION AND M&E JOINT STOCK COMPANY	0109760312	Domestic investor	2,617,412,596	2,377,000,000		237,700	0.06%	M&E works contractor
50	HOANG TRANG ELECTRICAL ENGINEERING TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0301992365	Domestic investor	2,275,153,035	2,275,000,000		227,500	0.06%	M&E works contractor
51	HOANG VAN CONSTRUCTION INVESTMENT TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0314623862	Domestic investor	4,601,724,391	2,083,000,000		208,300	0.05%	Gypsum ceiling and painting contractor
52	PHU DUC TRADING AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0107760557	Domestic investor	2,538,605,103	2,092,000,000		209,200	0.05%	M&E works contractor
53	QUANG HAI NAM CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	0304114979	Domestic investor	3,347,682,684	2,087,000,000		208,700	0.05%	Infrastructure works contractor
54	YTA VIETNAM CONSTRUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0108722561	Domestic investor	2,198,435,751	2,085,000,000		208,500	0.05%	Gypsum ceiling contractor
55	THIEN VU NGO MACHINERY AND EQUIPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0305602217	Domestic investor	2,084,894,213	2,084,000,000		208,400	0.05%	Machinery and equipment supplier
56	DUC VIET TRADING AND CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	0101322677	Domestic investor	2,197,040,229	2,077,000,000	240,000	207,700	0.11%	Tile and sanitary ware supplier
57	TIEN PHAT CONSTRUCTION AND SURVEYING LIMITED LIABILITY COMPANY	0314924718	Domestic investor	2,063,970,334	1,978,000,000		197,800	0.05%	Surveying contractor
58	SON TRAN MECHANICAL LIMITED LIABILITY COMPANY	0315343360	Domestic investor	2,051,306,619	2,042,000,000		204,200	0.05%	Metalwork contractor
59	ANH ANH CONSTRUCTION INVESTMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0700654375	Domestic investor	2,229,318,200	2,024,000,000		202,400	0.05%	Metalwork contractor

60	TRUC LAM MANUFACTURING AND IMPORT EXPORT LIMITED LIABILITY COMPANY	0108443705	Domestic investor	3,162,459,360	2,000,000,000		200,000	0.05%	Ancillary construction materials supplier
61	DUC TAI DESIGN, CONSTRUCTION AND TRADING INVESTMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0316810931	Domestic investor	2,013,247,854	2,000,000,000		200,000	0.05%	Finishing works subcontractor
62	AP DEVELOPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0317305402	Domestic investor	1,951,505,333	1,930,000,000		193,000	0.05%	Structural and finishing works subcontractor
63	NHAN GIA CONSTRUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0316884838	Domestic investor	2,821,035,442	1,929,000,000		192,900	0.05%	Structural works subcontractor
64	VINH PHAT CONSTRUCTION DEVELOPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0315569022	Domestic investor	5,400,722,242	1,885,000,000		188,500	0.05%	Gypsum ceiling supply and installation contractor
65	VI TIN CONSTRUCTION PRODUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0310207734	Domestic investor	2,402,488,719	1,482,340,000	21,776	148,234	0.04%	Waterproofing contractor
66	KIM Y CONSTRUCTION TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0316314235	Domestic investor	2,281,544,747	1,858,000,000		185,800	0.05%	Water-based paint works contractor
67	VUNG TIN CONSTRUCTION INVESTMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0312071704	Domestic investor	2,027,439,907	1,838,000,000		183,800	0.05%	Structural and finishing works subcontractor
68	HDP CONSTRUCTION EQUIPMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY	0105367044	Domestic investor	5,016,381,067	1,866,490,000		186,649	0.05%	Concrete pumping service provider
69	HOANG MY GRANITE IMPORT EXPORT TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0303875339	Domestic investor	1,749,177,281	1,724,470,000		172,447	0.04%	Stone cladding and paving contractor
70	TMC CONSTRUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0107463875	Domestic investor	4,586,771,351	3,650,900,000		365,090	0.09%	Waterproofing contractor
71	TIEN AN LIMITED LIABILITY COMPANY	0103415165	Domestic investor	2,060,420,850	1,664,000,000		166,400	0.04%	Aluminum and glazing package contractor
72	THANH HIEU WATERPROOFING AND CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	0314664241	Domestic investor	1,648,110,351	1,648,000,000		164,800	0.04%	Waterproofing contractor
73	SLAND INTERNATIONAL GROUP JOINT STOCK COMPANY	0105046160	Domestic investor	1,555,196,302	1,555,000,000		155,500	0.04%	Drilling and chemical anchoring contractor
74	ANH PHAT TRADING AND CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY	0102699429	Domestic investor	1,586,609,477	766,000,000	200,000	76,600	0.07%	Gypsum ceiling contractor
75	VIET Y CONSTRUCTION TRADING ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY	0306171355	Domestic investor	3,532,532,530	1,500,000,000		150,000	0.04%	Stone cladding and paving contractor
76	ANH SON INDUSTRIAL EQUIPMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY	0105661166	Domestic investor	2,730,179,213	1,500,000,000		150,000	0.04%	Construction equipment rental provider
77	HOANG TAM MATERIALS AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0314619464	Domestic investor	2,460,165,997	1,500,000,000		150,000	0.04%	M&E works contractor
78	KALAHAN ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY	0313510591	Domestic investor	1,688,046,196	1,500,000,000		150,000	0.04%	Waterproofing contractor
79	SON HA PHO ELECTROMECHANICAL EQUIPMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0315613176	Domestic investor	1,237,831,730	1,237,000,000		123,700	0.03%	Ancillary MEP materials supplier
80	ATAD STEEL STRUCTURE JOINT STOCK COMPANY	1100641143	Domestic investor	31,315,500,253	31,315,500,000		3,131,550	0.78%	Structural steel and pre-engineered steel building contractor
81	DUC THINH PHAT MECHANICAL AND ELECTRICAL JOINT STOCK COMPANY	0314621047	Domestic investor	5,506,306,167	5,500,000,000		550,000	0.14%	M&E works contractor
82	Former name: NGOI SAO PHUONG NAM TRADING PRODUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY Current name: GOLDEN FIELD ASIA JOINT STOCK COMPANY	0314518924	Domestic investor	3,523,991,991	1,800,000,000		180,000	0.04%	Mechanical parking and barrier system contractor
83	GIA HUNG SAI GON SWIMMING POOL CONSTRUCTION CONSULTANCY LIMITED LIABILITY COMPANY	0313419695	Domestic investor	3,243,415,182	3,000,000,000		300,000	0.07%	Swimming pool system contractor
84	NEWTECH TRADING SERVICES AND PRODUCTION INVESTMENT LIMITED LIABILITY COMPANY	0107965716	Domestic investor	1,439,797,380	1,439,000,000	74,000	143,900	0.05%	Ancillary construction materials supplier
85	SACOM DOOR TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY	0310727081	Domestic investor	1,319,916,763	1,319,000,000		131,900	0.03%	Aluminum-and-glass door contractor
86	NAM VIET UC JOINT STOCK COMPANY	0303096639	Domestic investor	1,291,849,649	1,000,000,000		100,000	0.02%	Tile adhesive and construction chemicals supplier
87	MMT CONSTRUCTION AND TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	2901930477	Domestic investor	16,522,050,821	4,262,000,000		426,200	0.11%	Structural and finishing labor contractor
88	ATAD DONG NAI STEEL STRUCTURE JOINT STOCK COMPANY	3603288619	Domestic investor	8,763,510,194	8,483,970,000		848,397	0.21%	Structural steel and pre-engineered steel building contractor
89	HK VIETNAM CONSTRUCTION LIMITED LIABILITY COMPANY	0106656472	Domestic investor	2,328,850,625	2,006,000,000		200,600	0.05%	Waterproofing contractor

58498-
THÀNH
HỒ CHÍ MINH

[Handwritten signature]

90	BINH MINH HTXD COMPANY LIMITED	0108001496	Domestic investor	4,798,159,981	853,000,000		85,300	0.02%	Water-based paint works contractor
91	REICH JOINT STOCK COMPANY	0101963127	Domestic investor	4,334,357,775	4,334,350,000		433,435	0.11%	Aluminum-and-glass door contractor
92	JESCO HOA BINH ENGINEERING LIMITED LIABILITY COMPANY	0305486916	Economic organization with over 50% of charter capital held by foreign investors	19,353,711,830	6,000,000,000	175,000	600,000	0.19%	M&E works contractor
93	KIEN GIANG CITY COMPANY LIMITED	0314729280	Domestic investor	1,555,516,134	1,474,000,000		147,400	0.04%	Water-based paint works contractor
94	GIA HUNG CONSTRUCTION AND IMPORT EXPORT LIMITED LIABILITY COMPANY	0310894163	Domestic investor	7,869,451,152	3,000,000,000		300,000	0.07%	Swimming pool system contractor
95	SEAREFICO ENGINEERING & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY	0315937244	Domestic investor	43,448,820,323	37,734,750,000		3,773,475	0.94%	M&E works contractor
96	SONG HOP LUC WELDMESH CO., LTD	0303429782	Domestic investor	9,326,885,392	5,000,000,000		500,000	0.12%	Construction materials supplier: tie wire, welding rods, etc.
97	ANH PHAT PHU QUOC ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COMPANY	1701896107	Domestic investor	3,297,613,619	3,292,170,000		329,217	0.08%	Earth excavation contractor
98	FULL SPACE CO., LTD	0401694877	Domestic investor	2,175,343,947	2,000,000,000		200,000	0.05%	Masonry, plastering and finishing works contractor
99	D&T MECHANICAL TRADING LIMITED LIABILITY COMPANY	0314915872	Domestic investor	2,298,690,584	565,000,000	207,000	56,500	0.07%	Ancillary construction materials supplier
TOTAL				747,651,430,150	514,192,460,000		51,419,246		

Notes:

(*) Full name of creditor: The creditors are not related persons of internal persons or related persons of internal persons of HBC,

(**) Investor type: The creditor is a foreign investor/Economic organization with over 50% of charter capital held by foreign investors holding/ domestic investor,

(***) Outstanding payable debt amount: The current outstanding debt amount is determined based on the audited Separate Financial Statements of the Company for the year 2025,

(****) Expected ownership ratio after the issuance: Calculated on the assumption that HBC successfully issues 51,419,246 shares for debt swap.